

Bản án số: 304/2023/HS-ST  
Ngày: 21/8/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hào

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Cát Tường  
2. Ông Trịnh Xuân Tính

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hồng Oanh - Kiểm sát viên

Ngày 21/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 335/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 363/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

**Lê Quang B** - Sinh năm:1980; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: SN BL, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quang T và bà: Lê Thị N; vợ: Ninh Thị Mai Q và có 03 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Ngọc K - Sinh năm 1991(vắng).

Trú tại: SN MS, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang B là người đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất (sổ đỏ) tại địa chỉ số nhà BL, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 06/01/2011, gia đình Lê Quang B thế chấp sổ đỏ trên với Ngân hàng Tech com Bank chi nhánh Thanh Hóa để vay tiền (Hợp đồng thế chấp số 14610/HĐTC-BDS/TCB-THO).

Năm 2014, Lê Quang B vào mạng xã hội Fece book liên hệ với một tài khoản làm sổ đỏ giả với chi phí 3.500.000đ, Bá đã chụp hình ảnh của sổ đỏ thật mang tên Bá (Bá chụp trước khi thế chấp Ngân hàng) gửi cho người làm trên mạng Fece book. Sau đó khoảng 1 tuần thì Bá nhận được sổ đỏ giả gửi đến bằng hình thức chuyển phát nhanh. Có được sổ đỏ giả, Bá đưa sổ đỏ giả cho vợ là chị Ninh Thị Mai Q cất giữ, còn sổ đỏ thật vẫn đang thế chấp tại Ngân hàng mà chị Q không biết.

Năm 2017, B trả hết tiền cho Ngân hàng Tech com Bank, lấy lại sổ đỏ thật về trao đổi lấy sổ đỏ giả mà chị Q đang cất giữ, rồi Bá cất giấu sổ đỏ giả. Đến ngày 23/5/2018 gia đình B tiếp tục thế chấp sổ đỏ (sổ đỏ thật) với Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu, chi nhánh Thanh Hóa để vay tiền.

Đến khoảng tháng 04/2022, do cần tiền kinh doanh, Lê Quang B hỏi vay của anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1991, trú tại SN MS, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. số tiền 500.000.000 đồng, anh K đồng ý, nhưng anh K yêu cầu phải có tài sản tín chấp nên Bá đồng ý viết giấy đặt cọc nhận tiền mua bán đối với nhà đất có địa chỉ tại số nhà SN MS, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa đã có sổ đỏ mà B đang ở, đồng thời Bá cung cấp sổ đỏ (sổ đỏ giả) cho anh K để tạo niềm tin.

Đầu tháng 11 năm 2022, B tiếp tục vay thêm anh K số tiền 300.000.000 đồng, anh Khánh đồng ý và đề nghị hoàn tất hợp đồng chuyển nhượng đối với nhà đất có sổ đỏ trên. Tính đến đầu tháng 11/2022 Lê Quang B nợ anh K tổng cộng là 800.000.000 đồng, hai bên thống nhất nếu sau 03 tháng, kể từ tháng 11/2022 Lê Quang B không trả hết tiền thì anh K sẽ làm thủ tục sang tên đổi chủ đối với sổ đỏ trên, đồng thời B và anh K đã liên hệ với Văn phòng công chứng Nguyễn Anh T để làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Ngày 07/11/2022, sau khi nhận tài liệu mà Bá và anh K cung cấp chị Nguyễn Thị Vân T - Công chứng viên văn phòng công chứng Nguyễn Anh T ở địa chỉ 117 Dương Đình Nghệ, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa nghi ngờ sổ đỏ mà B đưa cho anh K có dấu hiệu bị làm giả nên trình báo với Cơ quan Công an. Sau đó, B đã hoàn trả lại toàn bộ số tiền 800.000.000 đồng cho anh Nguyễn Ngọc K.

Tại bản kết luận giám định số: 1780/KL-KTHS ngày 12/5/2023, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định:

- Phôi in mẫu cần giám định (kí hiệu A) được làm bằng phương pháp in phun màu so với phôi in mẫu so sánh (kí hiệu M) không cùng phương pháp in, không cùng bản in;

- Hình dấu tròn màu đỏ, nội dung “ỦY BAN N. D THÀNH PHỐ THANH HÓA \* T. THANH HÓA” dưới mục “Phó Chủ tịch thường trực” ở mẫu cần giám định (kí hiệu A) không phải là hình dấu trực tiếp, được làm bằng phương pháp phun in màu.

Về đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ, xử lý:

01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BA 844953; 01 hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất - là những vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Ninh Thị Mai Q; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Ninh Thị Mai Q; 01 Giấy chứng nhận kết hôn giữa anh Lê

Quang B và chị Ninh Thị Mai Q và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Quang B, xác định là những giấy tờ hợp pháp của Lê Quang B và chị Ninh Thị Mai Q, không liên quan đến vụ án nên ngày 01/7/2023 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho Lê Quang B và chị Q.

Tại bản cáo trạng số: 278/CT-VKS ngày 03/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá đã truy tố Lê Quang B về tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 BLHS;

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Về hình phạt VKS đề nghị xử phạt Lê Quang B mức án từ 12 – 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 – 30 tháng và đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội:

Năm 2014 Lê Quang B vào mạng xã hội Fece book liên hệ với một tài khoản làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất giả mang tên Lê Quang B với chi phí 3.500.000đ mang về nhà cất dấu. Tháng 4/2022, do vay tiền phải có tài sản tín chấp, Lê Quang B đã sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (sổ đỏ) giả mang tên mình để vay tiền và sử dụng sổ đỏ giả để làm hợp đồng chuyên nhượng với anh Nguyễn Ngọc K. Việc vay tiền giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, B thừa nhận có gian dối nhưng không có mục đích chiếm đoạt số tiền của anh K, mà chỉ vay để giải quyết khó khăn, đồng thời khi anh K yêu cầu trả thì B đã trả toàn bộ số tiền đã vay.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Lê Quang B có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố là đúng.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan, tổ

chức, xâm phạm lợi ích của nhà nước, tổ chức và cá nhân gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo biết và nhận thức rõ việc sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng muốn được vay tiền để giải quyết những khó khăn trước mắt, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó tính chất vụ án là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là chưa cần thiết, mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu và chưa thu lời bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang B phạm tội: “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

Xử phạt: Lê Quang Bá 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Quang B cho UBND phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TPTH;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Văn Hào**